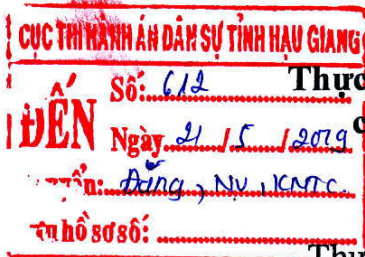


ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG
Số: 1175 /KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hậu Giang, ngày 17 tháng 5 năm 2019



KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp

Thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cắt giảm các chi phí bất hợp lý trong tuân thủ quy định pháp luật về kinh doanh, đẩy lùi và ngăn chặn các hành vi làm phát sinh chi phí không chính thức cho doanh nghiệp; tạo dựng một môi trường kinh doanh chi phí thấp, ổn định; khuyến khích đầu tư, gia nhập thị trường và cạnh tranh. Đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh không cần thiết, kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định có liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh; hạn chế tối đa việc ban hành mới các điều kiện kinh doanh bất hợp lý, không cần thiết.

- Nâng cao chất lượng quản lý điều hành, rút ngắn thời gian, giảm chi phí thực hiện các thủ tục hành chính. Tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính, kiến nghị của doanh nghiệp đảm bảo 100% đúng quy định.

2. Yêu cầu

- Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu, xây dựng và triển khai các nội dung cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp trong kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố trong việc triển khai đồng bộ, kịp thời các giải pháp, chính sách, cơ chế nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về chi phí tuân thủ pháp luật

a) Về chi phí tuân thủ pháp luật về gia nhập thị trường

- Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã và thành phố:

+ Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình tham mưu rà soát, đề xuất sửa đổi quy chuẩn kỹ thuật theo hướng không quy định các nội dung có tính chất điều kiện kinh doanh.

+ Tăng cường tổ chức triển khai thực hiện Cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 3549/KH-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2018 của UBND tỉnh Hậu Giang về thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

+ Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ nêu tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh.

+ Tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa các chế độ báo cáo theo yêu cầu tại Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước”, Quyết định số 1861/QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh Hậu Giang về phê duyệt phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo định kỳ thuộc thẩm quyền ban hành, thực hiện trên địa bàn tỉnh để cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư:

+ Chủ động rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền cắt giảm, đơn giản hóa 50% điều kiện đầu tư kinh doanh như đã nêu Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ, đảm bảo tuân thủ Điều 7 Luật Đầu tư 2014; hoàn thành trước ngày 17 tháng 6 năm 2019.

+ Thực hiện đúng mẫu biểu, tờ khai về đăng ký doanh nghiệp và khung khổ pháp lý về đăng ký hộ kinh doanh trên cơ sở nghiên cứu phương án liên thông đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế đối với hộ kinh doanh.

+ Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất cắt giảm thời gian đối với các thủ tục hành chính liên quan đến cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cấp giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp và một số thủ tục hành chính khác liên quan đến doanh nghiệp, hoàn thành trước ngày 17 tháng 6 năm 2019.

- Văn phòng UBND tỉnh đôn đốc các sở, ngành, địa phương triển khai Kế hoạch số 3549/KH-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2018 của UBND tỉnh Hậu Giang về thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện Cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

b) Về chi phí tuân thủ pháp luật về xây dựng cơ sở sản xuất, kinh doanh

- Sở Xây dựng phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, cắt giảm các quy định không cần thiết về thủ tục lập quy hoạch, giấy phép quy hoạch, thủ tục xin phép xây dựng các công trình phục vụ sản xuất, kinh doanh, tiếp tục rà soát điều chỉnh quy hoạch đối với các khu đô thị mới, khu dân cư thương mại có giá trị cao; đề xuất cắt giảm thời gian, cải cách thủ tục hành chính về cấp phép xây dựng và các

thủ tục liên quan, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện thủ tục cấp phép xây dựng (bao gồm thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định thiết kế kỹ thuật, cấp phép xây dựng,...) theo hướng đơn giản hóa hồ sơ, giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính; hoàn thành trước ngày 28 tháng 6 năm 2019.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các quy định pháp luật trình tự, thủ tục cấp phép dự án đầu tư có sử dụng đất, mặt nước và xây dựng công trình theo hướng thống nhất các thủ tục thành một thủ tục liên thông để nhà đầu tư không phải làm thủ tục nhiều lần, tại nhiều cơ quan; thủ tục liên thông bao gồm các khâu: chấp thuận chủ trương đầu tư, nhu cầu sử dụng đất, mặt nước, quy hoạch, giao hoặc cho thuê đất, mặt nước; hoàn thành trước ngày 31 tháng 5 năm 2019.

- Công an tỉnh rà soát các quy định phòng cháy, chữa cháy theo hướng làm rõ các quy định, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giảm thiểu các yêu cầu không cần thiết đối với các công trình có thể dùng chung trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy; đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy cho doanh nghiệp, hoàn thành trước ngày 17 tháng 6 năm 2019.

2. Về chi phí đầu vào sản xuất, kinh doanh

a) Về chi phí tín dụng và dịch vụ ngân hàng

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với sở, ban ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực, góp phần giảm chi phí sản xuất, kinh doanh.

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh:

+ Thực hiện đúng các quy định pháp luật yêu cầu các tổ chức tín dụng công khai, minh bạch các quy trình cung cấp sản phẩm, dịch vụ, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp có cơ sở tiếp cận, lựa chọn dịch vụ, chi phí phù hợp và có cơ sở để giám sát chất lượng dịch vụ, hoàn thành trong tháng 6 năm 2019.

+ Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiếp tục đẩy mạnh phát triển thanh toán không dùng tiền mặt, tăng cường ứng dụng các phương tiện thanh toán mới, hiện đại trên nền tảng công nghệ tiên tiến (thanh toán di động, ví điện tử, QRCode, v.v.) để giảm chi phí phát sinh trong hoạt động thanh toán tại tỉnh.

+ Chỉ đạo các tổ chức tín dụng thực hiện nghiêm túc các quy định và chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về lãi suất, rà soát và cân đối khả năng tài chính để áp dụng mức lãi suất cho vay hợp lý, giảm lãi suất cho vay khi có điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giảm chi phí đầu vào.

b) Về chi phí lao động

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, đề xuất và kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi pháp luật về bảo hiểm xã hội điều chỉnh tỷ lệ đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội theo hướng hài hòa quyền lợi giữa người sử dụng lao động và người lao động, hoàn thành trước ngày 17 tháng 6 năm 2019.

c) Về chi phí khoa học - công nghệ

Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất giải pháp thúc đẩy phát triển thị trường dịch vụ khoa học công nghệ, bao gồm dịch vụ nghiên cứu - phát triển, dịch vụ đánh giá sự phù hợp của sản phẩm; khuyến khích khu vực tư nhân tham gia cung cấp các dịch vụ còn ít nhà cung cấp, đảm bảo thị trường có cạnh tranh để giảm chi phí cho doanh nghiệp sản xuất, hoàn thành trước ngày 28 tháng 6 năm 2019.

- Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng tiên tiến trong khuôn khổ Chương trình quốc gia về Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020 được phê duyệt tại Quyết định số 712/QĐ-TTg ngày 21 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nghiên cứu, xây dựng các dự án, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng cho giai đoạn tới, bảo đảm hiệu quả hỗ trợ doanh nghiệp cao hơn, hoàn thành trước 28 tháng 6 năm 2019.

3. Về phí, lệ phí

Sở Tài chính phối hợp với các sở, ban ngành tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố rà soát, đánh giá toàn bộ các quy định về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền HĐND tỉnh ban hành, đề xuất UBND tỉnh trình HĐND cùng cấp phương án giảm phí, lệ phí phù hợp với quy định pháp luật; đảm bảo các loại phí tuân thủ đúng nguyên tắc “cơ bản bù đắp chi phí” được quy định trong Luật Phí và Lệ phí năm 2015; giải thích công khai cơ sở tính phí, lệ phí; hoàn thành trước ngày 17 tháng 6 năm 2019.

4. Về chi phí không chính thức

a) Sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng các tài liệu hướng dẫn tuân thủ các quy định pháp luật về kinh doanh trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của đơn vị mình; đảm bảo quy định pháp luật về kinh doanh dễ hiểu, dễ tuân thủ, không hiểu theo nhiều cách khác nhau.

- Công khai các tài liệu hướng dẫn, giải thích các điểm chưa rõ, khó hiểu trong quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kinh doanh trên Cổng thông tin điện tử.

- Chỉ đạo giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của doanh nghiệp, của công dân kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Người đứng đầu chính quyền các cấp phải giành thời gian thích đáng tiếp công dân theo quy định, giải quyết hiệu quả các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

b) Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố tham mưu đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; tăng cường

thanh tra, kiểm tra công vụ, kịp thời chấn chỉnh và tham mưu xử lý nghiêm những đơn vị, cá nhân có hành vi nhũng nhiễu, phiền hà, tạo gánh nặng cho doanh nghiệp.

- Tham mưu xây dựng quy tắc đạo đức công vụ của cán bộ, công chức và viên chức khi phục vụ công dân, doanh nghiệp; phối hợp tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức và viên chức các quy định chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi hành công vụ và các quy định pháp luật về phòng chống tham nhũng, khiêu nại, tố cáo; hoàn thành trước 28 tháng 6 năm 2019.

c) Văn phòng UBND tỉnh

- Tham mưu Thường trực UBND tỉnh kiểm tra, đôn đốc việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, tố cáo của doanh nghiệp về các hành vi nhũng nhiễu của cán bộ, công chức, viên chức các cấp; xây dựng các công cụ hiện đại tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, tố cáo của doanh nghiệp và người dân về hành vi nhũng nhiễu của cán bộ, công chức.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công khai, minh bạch hoạt động quản lý nhà nước; đẩy mạnh triển khai xây dựng Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử các cấp trong tỉnh tập trung để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết.

d) Thanh tra tỉnh

- Chủ trì phối hợp với sở, ban ngành tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

- Trực tiếp thanh tra kết luận các vụ việc tiêu cực, nhũng nhiễu, xử lý đúng quy định pháp luật các vụ việc tiêu cực, tham nhũng. Tăng cường thanh tra trách nhiệm về giải quyết khiêu nại, tố cáo; phối hợp với các sở, ban ngành và địa phương tập trung giải quyết các vụ việc khiêu nại, tố cáo đông người, phức tạp kéo dài.

- Kịp thời công khai kết quả xử lý các vụ việc trên phương tiện thông tin đại chúng và trên Cổng thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan chủ động đề xuất giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị để triển khai thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 10 tháng 12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh. Trường hợp cơ quan có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ, các cơ quan có thể kết hợp báo cáo thực hiện Kế hoạch này và báo cáo thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm kiểm tra, theo dõi việc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động này; tổng hợp kết quả thực hiện về UBND tỉnh để báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ theo quy định.

Nơi nhận: *Thy*

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Văn phòng Chính phủ;
- TT. UBND tỉnh (1A, 1B, 1D);
- Sở, ban ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Lưu: VT, KT. TĐ

B2019/KH/SKH_KH triển khai nghị quyết 139



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trương Cảnh Tuyên